

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: 12/01/2021

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Việt Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Trinh

Bà Lê Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 41/2020/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 8 năm 2020, về việc: Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/12/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2020/QĐST-HNGĐ ngày 25/12/2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị Thu L, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Số nhà M đường Đ, tổ T, khu phố M1, phường P1, thành phố P2, tỉnh Bình Thuận.

- Bị đơn: Ông Ngô Văn D, sinh năm 1966. Quốc tịch: Việt Nam.

Thẻ tạm trú: 056 xxx xxx cấp tại Hoa Kỳ.

Địa chỉ: 1230 A, CA 91770 USA (Hoa Kỳ).

Tại phiên tòa, có mặt bà L; vắng mặt ông D đã được triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn bà Võ Thị Thu L trình bày:

Bà L và ông D tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận số 022 quyển số I/97, ngày 13/6/1997 cấp tại Ủy ban nhân dân phường T1, Phan Thiết, Bình Thuận. Vợ chồng chung sống tại Việt Nam đến năm 2004 thì cùng sang Hoa Kỳ định cư. Năm 2011 vì lý do bị bệnh bà L về lại Việt Nam sinh sống, thời gian đầu vợ chồng vẫn thỉnh thoảng liên lạc qua lại nhưng sau đó ngày càng thưa dần, đến năm 2014 thì không còn liên lạc với nhau nữa. Hiện tại mỗi người đều có cuộc sống riêng, không còn tình cảm, yêu thương, quý trọng nhau, do đó bà L yêu cầu ly hôn ông D.

Tại bản tự khai, bị đơn ông Ngô Văn D trình bày:

Ông và bà L tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Vì hoàn cảnh mỗi người sống mỗi nơi, đã không còn liên lạc với nhau trong thời gian dài, tình cảm không thể hàn gắn được nữa, nên ông D đồng ý ly hôn bà L.

Bà L và ông D đều khai có 02 con chung là Ngô Quốc Đ1, sinh năm 1986 và Ngô Quốc Đ2, sinh năm 1990, do các con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung, các đương sự cũng không yêu cầu xem xét, giải quyết trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] *Về phạm vi khởi kiện, phạm vi yêu cầu:* Căn cứ vào đơn khởi kiện ngày 22/7/2020, cũng như yêu cầu của nguyên đơn tại phiên tòa, Tòa án xác định giới hạn xét xử trong vụ án là giải quyết việc bà Võ Thị Thu L yêu cầu ly hôn ông Ngô Văn D.

[2] *Về thẩm quyền:* Bị đơn Ngô Văn D là người có quốc tịch Việt Nam nhưng đang sinh sống tại Hoa Kỳ, nên căn cứ khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

[3] *Về việc vắng mặt của đương sự:* Ông Ngô Văn D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai và có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông D.

[4] Xét yêu cầu ly hôn của bà Võ Thị Thu L, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bà Võ Thị Thu L và ông Ngô Văn D kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận số 022 quyền số I/97, ngày 13/6/1997 cấp tại Ủy ban nhân dân phường T1, P2, Bình Thuận.

Năm 2004 bà Võ Thị Thu L và ông Ngô Văn D cùng sang Hoa Kỳ định cư. Năm 2011 vì lý do bị bệnh bà L về lại Việt Nam sinh sống, thời gian đầu vợ chồng vẫn thỉnh thoảng liên lạc qua lại nhưng sau đó ngày càng thưa dần. Đến năm 2014 thì không còn liên lạc với nhau nữa.

Do mỗi người sinh sống mỗi nơi, xa cách về địa lý, việc thăm gặp, liên lạc khó khăn. Nay các đương sự xác định mỗi người đều có cuộc sống riêng, không còn tình cảm yêu thương, quý trọng nhau.

Mặc dù không tham gia phiên tòa, tuy nhiên tại bản tự khai gửi cho Tòa án đề ngày 30 tháng 9 năm 2020, ông Ngô Văn D trình bày ý kiến về việc đồng ý ly hôn bà Võ Thị Thu L. Do đó căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà L.

[5] Về con chung: Bà L và ông D có 02 con chung là Ngô Quốc Đ1, sinh năm 1986 và Ngô Quốc Đ2, sinh năm 1990 đều đã thành niên và có khả năng lao động.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[7] *Về án phí*: Bà Võ Thị Thu L chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 273 và khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, khoản 2 Điều 123; khoản 1 Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Thu L.

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Võ Thị Thu L được ly hôn ông Ngô Văn D.

- Về con chung: Bà L và ông D có 02 con chung là Ngô Quốc Đại, sinh năm 1986 và Ngô Quốc Đạt, sinh năm 1990 đều đã thành niên và có khả năng lao động.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

3. Về án phí: Bà Võ Thị Thu L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận theo biên lai thu tiền số 0005093 ngày 10/8/2020. Bà L đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn bà Võ Thị Thu L có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án (12/01/2021); bị đơn ông Ngô Văn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 01 tháng tính từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Đương sự;
- Lưu Tòa GD&NCTN;
- Lưu hồ sơ./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Võ Việt Minh